

Số: 97/2025/QĐST-DS

Quận 4, ngày 26 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/DSST ngày 15/01/2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: B P, Phường N, Quận A, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quang L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh H

Địa chỉ liên hệ: 2 K, Phường I, Quận D, TP ..

(Văn bản uỷ quyền số: 425/UQ-KH-2024 ngày 06/6/2024)

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Bá H1, sinh năm 1971

2. Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: E H, Phường A, quận T, TP ..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tiền nợ gốc, lãi: Số tiền ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 còn nợ Ngân hàng TMCP S theo hợp đồng tín dụng số 46/2023.TĐ/HĐTDTL-CN ngày 15/09/2023; Hợp đồng tín dụng sửa đổi, bổ sung số 46A/2023.TĐ/HĐTDTL-CN ngày 21/09/2023 và Giấy nhận nợ số 46/GNN-2023.TĐ ngày 15/09/2023 đã ký tính đến hết ngày 15/05/2025 là 12.470.858.265 đồng (Bằng chữ: Mười hai tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm sáu mươi lăm đồng) theo chi tiết như sau:

- Nợ gốc: 11.000.000.000 đồng

- Lãi trong hạn chưa thanh toán tạm tính đến hết ngày 15/05/2025: 1.288.953.746 đồng

- Lãi chậm trả nợ lãi tạm tính đến hết ngày 15/05/2025: 73.407.260 đồng

- Lãi chậm trả nợ gốc tạm tính đến hết ngày 15/05/2025: (tính theo mức lãi suất 150% mức lãi suất trong hạn): 108.497.259 đồng.

Ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 phải tiếp tục trả các khoản lãi trong hạn, lãi chậm trả, chi phí phát sinh khác... phát sinh sau ngày 15/05/2025 đến khi trả hết nợ vay tại Ngân hàng TMCP S.

2.2 Phương thức thanh toán, xử lý tài sản thế chấp:

- Ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ tính đến hết ngày 15/05/2025 là 12.470.858.265 đồng (*Bằng chữ: Mười hai tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm sáu mươi lăm đồng*) và các khoản lãi trong hạn, lãi chậm trả, chi phí phát sinh khác... phát sinh sau ngày 15/05/2025 đến khi trả hết nợ vay tại Ngân hàng TMCP S trong thời hạn 06 kể từ ngày 16/5/2025 hạn chót ngày 16/11/2025.

- Trường hợp đến hết ngày 16/11/2025, ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, cho Ngân hàng TMCP S thì Ngân hàng TMCP S có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 692, tờ bản đồ số 9, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD505137, sổ vào sổ cấp GCN: CH10174 do Ủy Ban Nhân Dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/04/2022; đã cập nhật chuyển nhượng cho ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 ngày 20/09/2023 để thanh toán hết toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng TMCP S.

Trường hợp sau khi tiến hành phát mãi tài sản đảm bảo trên để trả nợ vay theo quy định nhưng vẫn không thanh toán đủ các khoản nợ vay phát sinh trên thực tế của ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 tại Ngân hàng TMCP S và các chi phí tòa án, chi phí phát mãi tài sản thì ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho đến khi hết nợ và Ngân hàng TMCP S được quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục kê biên và xử lý các tài sản khác thuộc sở hữu của ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 để đảm bảo việc thanh toán dứt điểm các khoản nợ vay phát sinh đối với Ngân hàng TMCP S theo quy định.

2.3 Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 10.000.000 (mười triệu) đồng ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 tự nguyện chịu, nên ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 phải hoàn trả lại 10.000.000 (mười triệu) đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP S đã nộp tạm ứng.

2.4 Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành: 60.235.429 (sáu mươi triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn, bốn trăm hai mươi chín) đồng ông Nguyễn Bá H1 và bà Phạm Thị L1 tự nguyện chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 59.813.000 (năm mươi chín triệu, tám trăm mười ba nghìn) đồng theo biên lai thu số

0006968 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tân Quốc Bình